

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày 27-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền, bà Nguyễn Thị Tien.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Cao Hoàng Đ, sinh ngày 06/3/2001 tại huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ X, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Cao Trung T và bà Lê Thị Thu H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2019/HSST, ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, 91, 98, khoản 1 Điều 101, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong thời gian thử thách ngày 09/02/2024 (Đã đương nhiên xóa án tích theo điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2024 đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 06/8/1981 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu X, thị trấn N, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Thanh M và bà Đặng Thị N; chồng thứ nhất là Phùng Hoài N (Đã ly hôn)

và 01 con; chồng thứ hai là Trần Văn N (Đã ly hôn) có 01 con; chồng thứ ba là Giang Lê Anh Q (Đã ly hôn), có 02 con; con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 30/7/2018, Công an thành phố Sơn La ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi) từ ngày 29/8/2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 50 phút, ngày 25/8/2024, tổ công tác Công an xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Tạ Tuấn A, sinh ngày 18/8/2008 (16 tuổi, 5 ngày), đang cầm trên tay 02 điều dạng thuốc lá nghi chứa chất ma túy, do Tuấn A mua của Nguyễn Thị Ngọc H, địa chỉ: Số nhà Y, tiểu khu X, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La với giá 200.000 đồng/1 điều mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản thu giữ, niêm phong 02 điều dạng thuốc lá tại phần đầu lọc có chữ Fresh Bomb nghi chứa chất ma túy, bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu điều tra, xử lý.

Ngày 26/8/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy trong 02 điều dạng thuốc lá thu giữ của Tạ Tuấn Anh. Tại kết luận giám định số 6611 ngày 28/8/2024 của Viện KH học hình sự Bộ Công an kết luận: *Tìm thấy chất ma túy MDMA-INACA, MDMA-BUTINACA, MDMA-4en-PINACA trong mẫu gửi giám định; khối lượng chất ma túy MDMA-4en- PINACA có trong mẫu là 0,418mg (miligam).*

Hiện tại, Viện KH học hình sự chưa có mẫu chuẩn định lượng MDMA-BUTINACA và MDMA-INACA do đó không xác định được khối lượng chất ma túy MDMA-BUTINACA và MDMA-INACA có trong mẫu.

Ngày 27/8/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu ra lệnh và tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị Ngọc H. Kết quả khám xét phát hiện thu giữ 01 vỏ bao thuốc màu đen, nâu bên trong có 06 điều thuốc lá màu trắng, trên phần đầu lọc của mỗi điều thuốc có dòng chữ “FRESH BOMB” và tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max lắp sim 0982114662 của Nguyễn Thị Ngọc H.

Ngày 29/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu ra lệnh giữ và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Cao Hoàng Đ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus lắp sim 0359118087.

Ngày 29/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu quyết định trưng cầu giám định chất ma túy trong 06 điều thuốc lá thu giữ của Nguyễn

Thị Ngọc H. Tại kết luận giám định số 6685 ngày 06/9/2024 của Viện KH học hình sự Bộ công an kết luận:

Tìm thấy chất ma túy MDMA-INACA, MDMA-BUTINACA và MDMA-4en-PINACA trong mẫu các sợi thực vật bên trong 06 (sáu) điều thuốc lá gửi giám định. Lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA có trong mẫu rất nhỏ (ở dạng vết) nên không xác định được khối lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA trong mẫu gửi giám định.

Hiện tại, Viện KH học hình sự chưa có mẫu chuẩn định lượng MDMA-BUTINACA và MDMA-INACA nên không giám định nồng độ và khối lượng chất ma túy MDMA-BUTINACA và MDMA-INACA trong mẫu gửi giám định.

Quá trình điều tra Cao Hoàng Đ, Nguyễn Thị Ngọc H, Tạ Tuấn A khai nhận: Vào thời gian cuối năm 2023, Cao Hoàng Đ sử dụng tài khoản “Hoàng Đ” để vào mạng xã hội Facebook thì thấy có tài khoản Facebook đăng bán loại thuốc lá vỏ bao màu nâu đen có hoa văn cạnh viền và dòng chữ LOUIS VUITTON, bên trong mỗi bao có 08 điều thuốc màu trắng, phần đầu lọc có chữ “FRESH BOMB” tẩm chất ma túy. Đ gọi vào tài khoản Facebook đó qua ứng dụng Messenger, Đ đã hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 10 bao thuốc lá, bên trong mỗi bao có 08 điều thuốc lá tẩm chất ma túy với số tiền 3.000.000 đồng và thống nhất điểm hẹn trao đổi ma túy tại đường dân sinh thuộc tổ X, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La. Đến thời điểm giao nhận ma túy, người đó cầm thuốc lá có chứa chất ma túy đến giao cho Đ tại điểm hẹn và Đ trả tiền mặt cho người đó. Sau khi mua được 10 bao thuốc lá có tẩm chất ma túy, Đ mang về cất giấu ở nhà để sử dụng và bán kiếm lời.

Đến ngày 26/5/2024, Nguyễn Thị Ngọc H sử dụng tài khoản Facebook tên “Linh Chi Yến Anh” nhắn tin và gọi cho Cao Hoàng Đ qua ứng dụng Messenger để hỏi mua thuốc lá điện tử. Đ bảo đang có loại thuốc lá điều tẩm chất ma túy khi sử dụng sẽ gây ảo giác, kích thích thần kinh hơn. H trao đổi, thống nhất mua với Đ 04 bao thuốc lá bên trong tẩm chất ma túy với giá 2.400.000 đồng. H chuyển tiền vào số tài khoản 8880101489999 ngân hàng MB bank của Đ, sau khi nhận được tiền Đ đã gửi thuốc lá có chất ma túy qua xe khách từ thành phố Sơn La xuống huyện Mộc Châu cho H. Sau khi nhận được 04 bao thuốc lá có tẩm chất ma túy, H mang về nhà sử dụng hết 03 bao, còn lại 01 bao H cất giấu tại nhà, đến khoảng 15 giờ, ngày 23/8/2024 H đã bán cho Tạ Tuấn A 02 điều thuốc lá điện tử chứa chất ma túy có chữ “FRESH BOMB” với giá 400.000 đồng. Sau khi mua thuốc lá có chứa chất ma túy Tuấn A mang về nhà cất giấu, đến khoảng 14 giờ ngày 25/8/2024 Tuấn A cầm 02 điều thuốc lá chứa chất ma túy đi lên khu vực làng Nguyên Thủy thuộc bản Tà Sồ, xã Chiềng Hắc để sử dụng, trên đường đi gặp tổ công tác công an xã Chiềng Hắc kiểm tra, phát hiện thu giữ.

Cáo trạng số 199/CT-VKS ngày 07/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Cao Hoàng Đ, Nguyễn Thị Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Cao Hoàng Đ, Nguyễn Thị Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Hoàng Đ từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H từ 27 tháng đến 33 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus thu giữ của Cao Hoàng Đ.

Truy thu đối với bị cáo Cao Hoàng Đ số tiền 2.400.000 đồng; truy thu đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H số tiền 400.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu hoàn lại giám định gồm 4,661 gam mẫu thực vật, các vỏ bao gói; 03 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Tạ Tuấn A; Nguyễn Thị Ngọc H; Cao Hoàng Đ; 02 thẻ sim trong điện thoại của các bị cáo; 02 phong bì dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động.

4. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Các bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận, đối đáp gì.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt áp dụng*: Tại phiên tòa Cao Hoàng Đ, Nguyễn Thị Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở xác định: Cuối năm 2023 Cao Hoàng Đ mua 10 bao thuốc bên trong mỗi bao chứa 08 điều thuốc lá điện tử chứa chất ma túy với giá 3.000.000 đồng của một người không quen biết mục đích để sử dụng và bán kiếm lời và ngày 26/5/2024 Đ đã bán cho Nguyễn Thị Ngọc H 04 bao thuốc lá có tẩm chất ma túy với giá 2.400.000 đồng. H mang về sử dụng hết 03 bao, còn lại 01 bao cất giấu tại nhà, ngày 23/8/2024 H đã bán cho Tạ Tuấn Anh 02 điều thuốc lá điện tử chứa chất ma túy với giá 400.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện, phù hợp với biên bản sự việc; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp; bản Kết luận giám định số 6611 ngày 28/8/2024 của Viện KH học hình sự Bộ Công an, kết luận: là chất ma túy MDMA-4en-PINACA, MDMA-BUTINACA, ADB-BUTINACA, MDMA-INACA.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/5/2024 Cao Hoàng Đ đã bán trái phép 04 bao thuốc lá có tẩm chất ma túy cho Nguyễn Thị Ngọc H thu lời 2.400.000 đồng; ngày 23/8/2024 Nguyễn Thị Ngọc H đã bán trái phép 02 điều thuốc lá điện tử chứa chất ma túy cho Tạ Tuấn Anh thu lời 400.000 đồng. Hành vi của Cao Hoàng Đ, Nguyễn Thị Ngọc H đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ, chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Cao Hoàng Đ trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông bà ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H trong quá trình điều tra tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình là người có công với

cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị xử phạt về tội danh, hành vi khác nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, phù hợp với quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng các bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo. Xét thấy đây là vật các bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu hoàn lại giám định gồm 4,661 gam mẫu thực vật, các vỏ bao gói; 03 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Tạ Tuấn Anh; Nguyễn Thị Ngọc H; Cao Hoàng Đ; 02 thẻ sim trong điện thoại của các bị cáo cùng 02 phong bì dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động. Xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền các bị cáo hưởng lợi trong việc mua bán trái phép chất ma túy cần truy thu để sung công quỹ Nhà nước, cụ thể bị cáo Cao Hoàng Đ số tiền 2.400.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H số tiền 400.000 đồng.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Cao Hoàng Đ trên mạng xã hội. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đề cập đến vấn đề xử lý.

Đối với Tạ Tuấn A đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy MDMA-INACA, MDMA-BUTINACA, MDMA-4en-PINACA. Hiện tại, Viện KH học hình sự chưa có mẫu chuẩn định lượng MDMA-BUTINACA và MDMA-INACA do đó không xác định được khối lượng chất ma túy MDMA-BUTINACA và MDMA-INACA có trong mẫu, hành vi của Tạ Tuấn A chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 24/10/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tạ Tuấn A là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo Cao Hoàng Đ còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Cao Hoàng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Cao Hoàng Đ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án hình phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max của Nguyễn Thị Ngọc H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của Cao Hoàng Đ.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu hoàn lại giám định gồm 4,661 gam mẫu thực vật, các vỏ bao gói; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Tạ Tuấn A; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Nguyễn Thị Ngọc H; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Cao Hoàng Đ; 02 phong bì dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc H và Cao Hoàng Đ.

(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/11/2024 của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu).

Truy thu đối với bị cáo Cao Hoàng Đ số tiền 2.400.000 đồng; truy thu đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H số tiền 400.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 27/11/2024).